

Bản án số: 75/2018/HS-PT  
Ngày 26 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Quang Hùng.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Duy Giá.

Ông Trần Văn Thái.

*Thư ký phiên toà:* Bà Đào Thị Tuyên - Là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2018/HSPT ngày 25/10/2018 đối với bị cáo Hoàng Thị H và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**1. Hoàng Thị H**, sinh ngày 02/01/1975 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn C, xã Ch, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H1 và bà Chu Thị N; có chồng là Tạ Văn L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 67/QĐ-XPHC ngày 21/09/2015 của Công an huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000 đồng. Ngày 16/10/2015 đã nộp phạt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2018 cho đến ngày 04/6/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo tại ngoại (có mặt).

**2. Hà Minh G**, sinh ngày 05/9/1995 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn S, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn D và bà Trần Thị Th; có vợ là Trương Thị Y và có 01 con; tiền án: Có 02 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/HSST ngày 14/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”; tại Bản án

hình sự sơ thẩm số 53/HSST ngày 29/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2017; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

**3. Dư Quang Z**, sinh ngày 18/01/1993 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dư Văn T và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Diệp Thị O và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2018 cho đến ngày 04/6/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 26/5/2018, Hoàng Thị H gọi điện thoại rủ Hà Minh G, Trần Thị U và Dư Quang Z đến phòng trọ của chị E ở thôn H1, xã Ch, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc đánh bạc. Khi H, U, G và Z đến chỗ hẹn, cả bốn cùng ngồi xuống chiếu được trải sẵn từ trước ở gian buồng ngủ bên trái từ hướng của đi vào, H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở cạnh chiếu đưa cho G để đánh bạc. Tất cả thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, mức sát phạt các ván trồng cửa là 20.000 đồng/ván, nếu ai được 10 điểm thì nhân đôi thành 40.000 đồng. Chơi đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày thì G thua hết tiền nên về trước, còn H, U và Z tiếp tục đánh bạc bằng hình thức chơi Sâm, mức sát phạt là 10.000 đồng/lá, nếu ai được “sâm” là được 200.000 đồng, “treo” và bị bắt tứ quý là 150.000 đồng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: thu trên chiếu 52 quân bài tú lơ khơ và số tiền 6.800.000 đồng; 01 chiếu nhựa màu xanh; thu giữ của H 01 điện thoại di động Iphone 6; thu giữ của U 01 điện thoại di động Samsung; thu giữ của Z 01 điện thoại di động Nokia 1280.

Quá trình điều tra xác định khi đánh bạc Hoàng Thị H sử dụng số tiền 1.200.000 đồng; Hà Minh G sử dụng số tiền 1.100.000 đồng; Dư Quang Z sử dụng số tiền 3.700.000 đồng và Trần Thị U sử dụng số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 6.800.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn Q là người đi cùng Z đến nhà H, Q chỉ ngồi xem không tham gia đánh bạc nên Công an huyện Đ không đề cập xử lý Q là phù hợp.

Đối với chị E người thuê phòng trọ của Hoàng Thị H. Khi H rủ các đối tượng đến phòng trọ của chị để đánh bạc, chị E không có ở phòng, không biết và cũng không trao đổi bàn bạc gì với các bị cáo nên Công an huyện Đ không đề cập xử lý là phù hợp.

Bản án số 50/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị H, Hà Minh G, Dư Quang Z và Trần Thị U phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Hoàng Thị H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/5/2018 đến ngày 04/6/2018.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Hà Minh G 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Dư Quang Z 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/5/2018 đến ngày 04/6/2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo đồng phạm khác; quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 01 và 02/10/2018 Hoàng Thị H, Hà Minh G, Dư Quang Z kháng cáo bản án. Nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Hà Minh G, chấp nhận một phần kháng cáo của Hoàng Thị H và Dư Quang Z. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ theo hướng giữ nguyên hình phạt đối với cả ba bị cáo, cho bị cáo Hà và bị cáo Chiến được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai của các bị cáo Hoàng Thị H, Hà Minh G, Dư Quang Z tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 15 giờ 00 phút ngày 26/5/2018, tại phòng trọ của chị E ở thôn H1, xã Ch, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc, Hoàng Thị H, Hà Minh G, Dư Quang Z và Trần Thị U đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức “đánh ba cây và đánh sâm” thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt

quả tang. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.800.000 đồng.

Do đó các bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nội dung kháng cáo của các bị cáo:

2.1. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Khi xét xử, Tòa án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo cũng như xác định vai trò của từng bị cáo trong vụ án, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc và phạt H 09 tháng tù, G 08 tháng tù, Z 07 tháng tù là phù hợp. Như vậy kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

2.2. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo:

Đối với Hà Minh G là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án, trong đó có một tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nhưng không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới, bị cáo chỉ có tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, nhưng lại phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đối chiếu với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo, do vậy nội dung kháng cáo này của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

Đối với Hoàng Thị H và Dư Quang Z: Bị cáo H là phụ nữ và là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, do ham chơi nên đã phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại giai đoạn phúc thẩm đã đưa thêm được tình tiết giảm nhẹ mới đó là bố bị cáo là người có công với cách mạng đã được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Tuy năm 2015 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã hết thời gian được coi là tiền sự. Mặt khác số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không nhiều; đã tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm để thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do vậy theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Đối với Z là người dân tộc thiểu số, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại giai đoạn phúc thẩm đã đưa thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng.

Xét thấy cả bị cáo H và bị cáo Z đều có nơi cư trú ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chỉ cần phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục

các bị cáo thành người có ích, đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa, không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Như vậy nội dung kháng cáo này của các bị cáo được chấp nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa có cơ sở được chấp nhận.

[3] Án phí: Bị cáo G phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo H và bị cáo Z không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HSST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị H, Hà Minh G, Dư Quang Z phạm tội “Đánh bạc”.

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Hoàng Thị H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 26/11/2018.

Giao Hoàng Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Hà Minh G 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phạt Dư Quang Z 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 26/11/2018.

Giao Dư Quang Z cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).*

[3] Án phí: Hà Minh G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.  
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phạm Quang Hùng**